

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HỒI
TỈNH KON TUM**

Bản án số: 12 /2020/HS-ST
Ngày: 28/ 4/ 2020

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HỒI, TỈNH KON TUM

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Hành .

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hiêng Thị Hồng ; Ông Phạm Khánh Quân.

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Hoàng Thị Điệp, Thư ký Toà án nhân dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon tum.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum tham gia phiên toà: Bà Hoàng Ngọc Oanh Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2020/HSST ngày 10/ 3/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2020/QĐXXST-HS ngày 13/4/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Ngọc H** ; Tên gọi khác: Không. Sinh ngày: 02/9/1970 tại Hà Tĩnh.

- Nơi cư trú: thôn Đ, xã K, huyện K, tỉnh H
- Chỗ ở: thôn I xã P, huyện N, tỉnh K
- Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.
- Nghề nghiệp: Lao động tự do; - Trình độ học vấn: 3/10;
- Bố đẻ: Vũ Ngọc L; Sinh 1930.
- Mẹ đẻ: Đặng Thị H; sinh 1944.

Nơi cư trú: thôn Đ, xã K huyện K, tỉnh H.

Gia đình có 09 anh em ruột, lớn nhất sinh 1963, nhỏ nhất sinh 1986. Bị cáo là con thứ ba trong gia đình.

- Vợ: Lê Thị H, sinh 1991
- Con: có 01 người con, sinh 2015. Hiện đang ở với bố mẹ tại thôn Đ xã K huyện K, tỉnh H.
- Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/11/2019 đến ngày 06/12/2019 được áp dụng biện pháp Bảo lãnh cho đến nay. Hiện bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 11/11/2019, Vũ Ngọc H đang ngồi chơi trước quán cà phê của bà Phan Thị Bích N ở khu Cửa khẩu P thì có một người đàn ông lạ (chưa rõ nhân thân lai lịch) đi xe mô tô (không rõ biển kiểm soát) đến gặp H và hỏi: “anh sống gần đây à, làm nghề gì?”, H đáp: “ừ, tôi làm thuê thôi”. Người đàn ông hỏi tiếp: “có đi công pháo thuê không?”, H hỏi lại: “Công ở đâu?”. Người này nói: “công ở khu vực cột mốc 791 về khu bờ hồ nước sạch gần Cửa khẩu với giá một triệu đồng một bao”, H nghe được trả tiền công cao nên đồng ý. Người đàn ông nói tiếp: “Vậy hai giờ sáng mai đến khu cột mốc nhận pháo”. Sau đó, người đàn ông lạ đi về hướng xã Pờ Y, còn H đi về nhà ở gần hồ nước sạch thuộc thôn I, xã P. Đến khoảng 01 giờ 00 phút, H đi bộ từ nhà ven theo bờ hồ nước sạch qua đường tuần tra biên giới, rồi đi theo đường mòn đến khu vực cột mốc 791 thì gặp người đàn ông lạ hôm trước. Người này chỉ cho H một bao pháo đang để dưới bụi cây và nói: “cứ công về đến cây cầu giữa hồ nước sạch thì có người đến nhận rồi trả tiền luôn”. Sau đó, H công bao pháo đi về đến khu vực bờ hồ nước sạch, khi đang đi chưa đến kịp cầu thì bị Đoàn biên phòng cửa khẩu B phát hiện bắt quả tang. Quá trình bắt H thì cách H khoảng 30m có một đối tượng khác đang công pháo, phát hiện thấy lực lượng chức năng nên đã vút lại bao pháo bỏ chạy. Đoàn biên phòng đã tiến hành niêm phong tang vật. Ngày 12/11/2019, Đoàn biên phòng Cửa khẩu Quốc tế B chuyển toàn bộ hồ sơ, tang vật và đối tượng đến cơ quan CSĐT Công an huyện N điều tra theo thẩm quyền. Quá trình điều tra H khai khi về đến khu vực hồ nước sạch thuộc thôn I, xã B thì nhìn thấy đối tượng này đi phía trước cách H khoảng 30m cũng đang công trên lưng một bao tải, nhưng H không biết người này là ai, công theo đồ vật gì và không nói chuyện, trao đổi với người này.

Tại bản kết luận giám định số 683 /KLGD ngày 18/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai kết luận:

- 60 (sáu mươi) bì ni lông, bên trong mỗi bì có 100 (một trăm) vật hình cầu bằng nhựa, đường kính 2,5cm, có gắn đoạn dây màu xanh trong 01 bao xác rắn màu xanh ghi X1 (tang vật của Vũ Ngọc H) gửi đi giám định là pháo nổ, có tổng khối lượng 27,2kg (*Hai mươi bảy phẩy hai kilogam*).

- 30 (ba mươi) hộp giấy kín, gồm: 05 (năm) hộp giấy kín, bên ngoài dán giấy màu in chữ “CHONGKOL C0833”, 08 (tám) hộp giấy kín, bên ngoài dán giấy màu in chữ CHONGKOL C0834 và 17 (mười bảy) hộp giấy kín, bên ngoài dán giấy màu in chữ ROAYAMATA, bên trong mỗi hộp đều có 36 (ba mươi sáu) vật hình trụ, màu xám, đường kính 2,4cm, dài 12cm đựng trong một bao xác rắn màu xanh (tang vật của đối tượng bỏ chạy) gửi đi giám định là pháo có đầy đủ đặc tính

của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi đốt bay lên cao, gây tiếng nổ và phát ra ánh sáng màu), có tổng khối lượng 41,5kg.

Cáo trạng số 14/CT-VKS-HS ngày 10/3/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo Vũ Ngọc H về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 191 BLHS. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo, cũng như đánh giá, phân tích động cơ, mục đích, hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191, điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt: Vũ Ngọc H mức án từ 18 đến 24 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo; Thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng. Giao bị cáo cho UBND xã P, huyện N, tỉnh Kon Tum, theo dõi giám sát trong thời gian thử thách. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét Tuyên tịch thu tiêu hủy

- 58 (năm mươi tám) bì ni lông, bên trong mỗi bì có 100 (một trăm) vật hình cầu bằng nhựa, đường kính 2,5cm, có gắn đoạn dây màu xanh trong 02 bao xác rắn màu đỏ được niêm phong là pháo nổ, có tổng khối lượng 26,2kg. (*Mẫu vật hoàn lại sau giám định*).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết số: 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến gì về nội dung bản cáo trạng, và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, không tranh luận đối đáp gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã biết được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất và không phải chịu hình phạt bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh : Qua xét hỏi công khai tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các

tình tiết khách quan đã được cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Ngọc Hồi thu thập có tại hồ sơ vụ án, đúng với hành vi phạm tội của bị cáo mà bản cáo trạng số: 14/CT- VKS- HS, ngày 10/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi đã truy tố; Như vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vì đang thất nghiệp, không có công ăn việc làm, nên vào khoảng 15h00 ngày 11/11/2020, khi đang ngồi chơi tại quán nước của bà Nguyệt ở khu cửa khẩu Pờ Y, huyện Ngọc Hồi, thì có người đến hỏi đi công pháo thuê thì bị cáo đồng ý ngay và thực hiện công việc đi công pháo để kiếm tiền. khi bị cáo công pháo về đến khu vực bờ hồ nước sạch, thuộc thôn I xã P huyện Ngọc Hồi thì bị lực lượng kiểm soát đồn Biên phòng cửa khẩu Quốc tế Pờ Y phát hiện, bắt quả tang. Tại bản kết luận giám định số 683 /KLGD ngày 18/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai kết luận: số tang vật thu giữ và được niêm phong là *pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ*, có tổng khối lượng là 27,2 kg (Hai mươi bảy phẩy hai kilogram).

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý Nhà nước đối với hoạt động kinh doanh và lưu thông hàng hóa, trật tự quản lý kinh tế, xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh, thương mại , vận chuyển một số hàng cấm trong đó có các loại pháo, bị cáo coi thường pháp luật, đã bất chấp đến các quy định của pháp luật về việc nghiêm cấm các hành vi tàng trữ, vận chuyển hàng cấm, đi ngược lại lợi ích chung của Nhà nước. Vì vậy, Hội đồng xét xử , xét cần phải xử phạt nghiêm minh đối với bị cáo. Mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “ *Vận chuyển hàng cấm* ” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự, như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum, đã truy tố đối với bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Đối với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo là không có, về tình tiết giảm nhẹ. Tại phiên tòa hôm nay cũng như quá trình điều tra, bị cáo Vũ Ngọc H trong quá trình điều tra đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” theo quy định tại điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bản thân bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, gia đình thuộc diện chính sách hộ nghèo, vợ bị cáo là người tàn tật, đang mang thai. Bị cáo là lao động chính đang nuôi bố, mẹ già, vợ , con có xác nhận của chính quyền địa phương; đây cũng là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. khi quyết định hình phạt cần xem xét áp dụng cho bị cáo, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, mà tích cực học tập cải tạo trở thành người công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội.

[4]. Về hình phạt : Từ những phân tích trên. Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo và đấu tranh phòng ngừa chung. Xét về hình phạt bổ sung. Hội đồng xét thấy, hoàn cảnh gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, không có thu nhập ổn định. Vì vậy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy:

- 58 (năm mươi tám) bì ni lông, bên trong mỗi bì có 100 (một trăm) vật hình cầu bằng nhựa, đường kính 2,5cm, có gắn đoạn dây màu xanh trong 02 bao xác rắn màu đỏ được niêm phong là pháo nổ, có tổng khối lượng 26,2kg. (Mẫu vật hoàn lại sau giám định).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Ngọc Hồi và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi ngày 19/3/2020)

[6] Về các vấn đề khác: Ngoài ra, trong vụ án còn có các đối tượng liên quan:

Đối với đối tượng lạ công 01 bao tải màu xanh chứa 30 hộp pháo (có tổng khối lượng khi giám định là 41,5kg) đã bỏ chạy thì bị cáo Vũ Ngọc H khai nhận khi về đến khu vực hồ nước sạch thuộc thôn Iệt, xã Pờ Y thì nhìn thấy đối tượng này đi phía trước cách bị cáo khoảng 30m. Bị cáo không biết người này là ai, công theo đồ vật gì và không nói chuyện, trao đổi với người này. Do đó, bị cáo không đồng phạm với đối tượng này. Cơ quan điều tra đã tiến hành các hoạt động điều tra, xác minh nhưng chưa xác định được đối tượng. Cơ quan CSĐT Công an huyện Ngọc Hồi đã ra Quyết định khởi tố vụ án và tách vụ án hình sự để tiếp tục điều tra làm rõ hành vi của đối tượng này là có cơ sở và đúng pháp luật; Kèm theo Số tang vật: 30 (ba mươi) hộp giấy kín, đựng trong một bao xác rắn màu xanh (tang vật của đối tượng bỏ chạy) có tổng khối lượng 41,5kg.

Đối với bà Phan Thị Bích N là chủ quán nước nơi mà bị cáo H và người đàn ông lạ gặp nhau, thỏa thuận về việc công pháo. Tuy nhiên, quá trình buôn bán, khách đông nên bà Nguyệt không để ý được những ai có mặt trong quán và nói chuyện gì với nhau, chỉ tập trung vào bán hàng, nên không thể biết được việc Hà và người đàn ông kia thỏa thuận thuê công pháo. Do đó, cơ quan CSĐT Công an huyện Ngọc Hồi không tiến hành xử lý đối với bà N là có cơ sở và đúng pháp luật.

[7] . Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, và Điều 12 của Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 và kèm theo danh mục mức án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Vũ Ngọc H thuộc diện hộ nghèo nên miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo .

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 191; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo: Vũ Ngọc H phạm tội “ *Vận chuyển hàng cấm* ” .

Xử phạt: Bị cáo Vũ Ngọc Hà 18 (Mười tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 (ba mươi sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 28/4 /2020);

Giao bị cáo Vũ Ngọc H cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện N, tỉnh Kon Tum quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại điều 69 của luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: Vật chứng còn lại sau giám định:

- 58 (năm mươi tám) bì ni lông, bên trong mỗi bì có 100 (một trăm) vật hình cầu bằng nhựa, đường kính 2,5cm, có gắn đoạn dây màu xanh trong 02 bao xác rắn màu đỏ được niêm phong là pháo nổ, có tổng khối lượng 26,2kg

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Ngọc Hồi và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi ngày 19 /3 /2020 .)

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, và điểm đ Điều 12 của Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 và kèm theo danh mục mức án phí và lệ phí Tòa án, Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Căn cứ Điều 331; 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo để xin xét xử lại bản án theo trình tự phúc thẩm, trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (28/4/2020)/.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Ngọc Hồi;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- TANDCC tại Đà Nẵng;
- Công an huyện Ngọc Hồi;
- Sở tư pháp tỉnh Kon Tum;
- Chi cục THADSH Ngọc Hồi;
- Bị cáo; người có QLVNQLQ
- Lưu

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Hành